

Bản án số: 725/2022/HC-PT

Ngày: 05/9/2022

*V/v “Khiếu kiện QĐ xử phạt vi phạm
HC trong lĩnh vực bảo vệ môi trường”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Chánh Trung

Các Thẩm phán:

Ông Lê Hoàng Tấn

Bà Trần Thị Thúy Hồng

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Đức Thiện, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Tuyết - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 334/2019/TLPT-HC ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc “Khiếu kiện QĐ xử phạt vi phạm HC trong lĩnh vực bảo vệ môi trường”.

Người khởi kiện: Công ty trách nhiệm hữu hạn cao su Lộc An

Địa chỉ trụ sở: Ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Mừng - Giám đốc công ty. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố Ninh Thuận, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

Địa chỉ: Đường 6/1, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Người bị kiện: ông Võ Văn Dinh – Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

Địa chỉ: Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn cao su Lộc An - ông Nguyễn Văn Mừng trình bày:

Ngày 02/8/2017, đoàn kiểm tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước đến kiểm tra đột xuất việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại Nhà máy chế biến mủ cao su của Công ty trách nhiệm hữu hạn cao su Lộc An (sau đây viết tắt là Công ty cao su Lộc An), đoàn kiểm tra đã lập biên bản và lấy mẫu

nước thải. Cùng ngày mẫu nước thải được chuyển đến Trung tâm tư vấn công nghệ môi trường và an toàn vệ sinh lao động (Trung tâm COSHET) và đến ngày 09/8/2017 đã có kết quả phân tích mẫu nước thải của Trung tâm COSHET.

Ngày 13/9/2017, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước lập biên bản vi phạm hành chính số 37/BB-VPHC trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với Công ty cao su Lộc An. Ngày 16/9/2017, Công ty cao su Lộc An đã gửi văn bản giải trình đến Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước. Ngày 19/10/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Phước đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2615/QĐ-XPVPHC, xử phạt Công ty cao su Lộc An với tổng số tiền phạt là 275.000.000 đồng.

Nay Công ty cao su Lộc An khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2615/QĐ-XPVPHC ngày 19/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước (sau đây viết tắt là Quyết định số 2615/QĐ-XPVPHC) vì quyết định này được ban hành không đúng quy định pháp luật về nội dung, hình thức, viện dẫn căn cứ pháp lý không đúng quy định, không đúng thực tế sự việc, xâm phạm đến quyền và lợi ích chính đáng của Công ty cao su Lộc An, cụ thể:

- Biên bản kiểm tra lập không hợp pháp, biên bản được lập lúc 14 giờ ngày 02/8/2017 nhưng lại kết thúc vào lúc 11 giờ cùng ngày; Biên bản có ghi đoàn kiểm tra gồm đại diện Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Bình Phước là ông Nguyễn Công Hoan nhưng phần cuối biên bản lại ký tên là Nguyễn Đồng Hoan.

- Không có đại diện của Trung tâm COSHET tham gia cùng đoàn kiểm tra nhưng lại có biên bản lấy mẫu nước thải ghi đại diện đơn vị lấy mẫu là Nguyễn Thanh Bình.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành ngày 19/10/2017 nhưng biên bản công bố và trao quyết định được thực hiện vào ngày 11/10/2017.

- Biên bản vi phạm hành chính lập quá thời hạn luật định. Ngày 09/8/2017 đã có kết quả phân tích mẫu nước thải nhưng đến ngày 13/9/2017 Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường mới lập biên bản vi phạm hành chính là trái với quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên biên bản này không có giá trị pháp lý.

- Vi phạm thời hạn ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính được quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Quyết định số 2615/QĐ-XPVPHC được ban hành sau 37 ngày kể từ ngày lập biên bản nên không có giá trị pháp lý.

- Số liệu trong Kết quả phân tích mẫu nước thải của Trung tâm COSHET và quyết định xử phạt vi phạm hành chính có sự khác nhau, không chính xác. Kết quả phân tích mẫu nước thải của Trung tâm COSHET cho thấy chỉ số TSS là 105, vượt quy chuẩn là 1,05 lần nhưng quyết định xử phạt vi phạm hành chính ghi chỉ số vượt quá là 1,17 lần là không đúng; Thông số BOD₅ theo kết quả của Trung tâm vượt $109/50 = 2,18$ nhưng quyết định xử phạt vi phạm hành chính ghi chỉ số vượt quá là 2,42 lần là không đúng, dẫn đến phần quyết định phạt tăng thêm 10% đối với thông số môi trường vượt chuẩn kỹ thuật là trái pháp luật.

- Việc xác định lượng nước thải để xử phạt không chính xác. Biên bản kiểm tra ngày 02/8/2017 không ghi nhận gì về lượng nước thải ra trong ngày của Công ty nên không có căn cứ để xác định lượng nước thải làm cơ sở xử phạt vi phạm hành chính.

Người bị kiện trình bày:

Ngày 02/8/2017, thực hiện sự chỉ đạo của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã kết hợp với Chi cục bảo vệ môi trường và Phòng Cảnh sát môi trường - Công an tỉnh Bình Phước tiến hành kiểm tra đột xuất tại Nhà máy chế biến mủ của Công ty cao su Lộc An. Tại thời điểm kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường có trưng cầu đơn vị tư vấn độc lập để tiến hành lấy mẫu nước thải tại nhà máy chế biến mủ cao su của Công ty. Sau khi có kết quả phân tích mẫu nước thải, Thanh tra Sở đã tiến hành mời người đại diện theo pháp luật của Công ty đến làm việc để lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với hành vi xả nước thải vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải ra môi trường.

Ngày 26/9/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 706 về việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với Công ty cao su Lộc An. Ngày 19/10/2017, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường số 2615/QĐ-XPVPHC đối với Công ty cao su Lộc An.

Đối với ý kiến của người khởi kiện về những sai sót, người bị kiện có ý kiến như sau:

- + Việc nhầm lẫn về thời gian trong biên bản kiểm tra, nhầm lẫn chữ lót tên của người đại diện Phòng Cảnh sát môi trường - Công an tỉnh Bình Phước chỉ là nhầm lẫn trong khâu đánh máy, không làm ảnh hưởng đến nội dung và kết quả kiểm tra, hơn nữa phía Công ty có ông Trương Đức Thiện phụ trách bộ phận xử lý nước thải đã ký tên vào biên bản kiểm tra.

- + Về thành phần trong biên bản kiểm tra: Trung tâm COSHET không phải là thành phần của đoàn kiểm tra mà chỉ là đơn vị do Sở Tài nguyên và Môi trường trưng cầu để lấy mẫu môi trường nên trong biên bản kiểm tra không thể hiện. Việc lập biên bản thu mẫu là nhiệm vụ, chức năng của Trung tâm COSHET.

- + Về biên bản công bố và trao quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Sau khi nhận được quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2615/QĐ-XPVPHC, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có thư mời người đại diện theo pháp luật của Công ty đến làm việc để công bố và trao quyết định vào lúc 08 giờ ngày 09/11/2017 nhưng đại diện Công ty không có mặt, đến ngày 10/11/2017 đại diện Công ty mới đến nhận quyết định xử phạt. Trong biên bản ghi ngày 11/10/2017 là có nhầm lẫn trong khâu đánh máy và cũng không ảnh hưởng đến quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người bị kiện.

- + Về thời gian lập Biên bản vi phạm hành chính: Sau khi nhận được kết quả phân tích mẫu nước thải, Thanh tra Sở đã nhiều lần liên hệ với Giám đốc Công ty đến làm việc nhưng đại diện theo pháp luật của Công ty không đến. Ngày 28/8/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường có thư mời đại diện theo pháp luật của Công ty đến làm việc để lập biên bản vi phạm hành chính nhưng ông Mừng không có mặt. Đến ngày 13/9/2017 ông Mừng mới đến để làm việc, điều này cho thấy Công ty có tình trì hoãn, không phải do Sở Tài nguyên và Môi trường không tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính ngay sau khi nhận được kết quả phân tích mẫu nước thải.

- + Về thời gian ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Sau khi lập Biên bản vi phạm hành chính ngày 13/9/2017, ngày 16/9/2017 Thanh tra Sở nhận

được bản giải trình của Công ty cao su Lộc An. Ngày 26/9/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 706 trình Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước ban hành QĐ xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty cao su Lộc An nhưng nhận thấy vụ việc phức tạp, cần có thời gian nghiên cứu, xác minh nên Thanh tra Sở đã yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường gia hạn thời gian ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và được Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đồng ý. Do đó, người bị kiện ban hành quyết định trên là phù hợp quy định pháp luật.

+ Về kết quả phân tích mẫu nước thải: tại Giấy xác nhận số 01/GXN-STNMT ngày 02/6/2014 của Sở Tài nguyên và Môi trường đã cấp cho Công ty xác nhận về việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án cho nhà máy chế biến mủ cao su Lộc An thì lượng nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của Công ty phải thu gom vào hệ thống xử lý nước thải nhằm xử lý đạt nguồn loại B với hệ số $K_q = 0,9$; $K_f = 1,0$ trước khi thải ra môi trường. Vì vậy, giới hạn cho phép để áp dụng đối với thông số TSS là 90, thông số BOD_5 là 45. Do đó, việc tính toán tỷ lệ của Công ty cao su Lộc An là không đúng.

+ Về xác định lưu lượng xả nước thải: theo định mức kinh tế kỹ thuật của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam thì lượng nước sử dụng cho hoạt động chế biến mủ côm từ mủ nước cần $20m^3$ /tấn sản phẩm và $25m^3$ /tấn sản phẩm đối với hoạt động chế biến mủ côm từ mủ tạp. Tại thời điểm kiểm tra, theo đại diện của Công ty cho biết Công ty đang hoạt động với công suất khoảng 15 tấn sản phẩm/ngày đối với dây chuyền sản xuất mủ côm từ mủ nước và 5-7 tấn sản phẩm/ngày đối với dây chuyền sản xuất mủ côm từ mủ tạp. Vì vậy theo định mức như trên thì lưu lượng xả thải/ngày của Công ty khoảng $450m^3$ /ngày, nếu tính toán đối với tấn nguyên liệu/ngày thì lượng nước thải phát sinh nằm trong khoảng từ $100m^3$ - $137m^3$ /ngày. Tuy nhiên, do Công ty trình bày trong quá trình sản xuất Công ty có các biện pháp sử dụng nước tiết kiệm nên khi lập biên bản vi phạm hành chính Thanh tra Sở đã áp dụng cho Công ty lưu lượng nước thải vào khoảng $100m^3$ /ngày (24 giờ) đến dưới $200m^3$ /ngày (24 giờ) là phù hợp với công suất sản xuất hiện tại và tình hình sản xuất của Công ty.

Việc người bị kiện ban hành Quyết định số 2615/QĐ-XPVPHC là đúng theo quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 05/2019/HC-ST ngày 21/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 3, khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 157; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 3 Điều 38; các Điều 56, 57, 58; khoản 1 Điều 66; Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 5, 6, 7; điểm h khoản 3, khoản 7, khoản 9 Điều 13; khoản 3 Điều 48 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn cao su Lộc An về việc yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2615/QĐ-XPVPHC ngày 19/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Công ty TNHH Cao su Lộc An kháng cáo nêu 08 lý do như sau:

+ 1 là: Biên bản kiểm tra ghi bắt đầu lúc 14 giờ ngày 02/8/2017, nhưng kết thúc ghi lúc 11 giờ cùng ngày là mâu thuẫn.

+ 2 là: Biên bản kiểm tra không có thành phần là Trung tâm Tư vấn công nghệ Môi trường và An toàn vệ sinh lao động (gọi tắt là trung tâm COSHET), nhưng biên bản lấy mẫu nước thải ngày 02/8/2017 lại có đại diện trung tâm COSHET.

+ 3 là: Ngày 09/8/2017 có kết luận của trung tâm COSHET, đến ngày 13/9/2017 (sau 35 ngày) Thanh tra Sở TNMT tỉnh mới lập biên bản vi phạm hành chính số 37/BB-VPHC nên biên bản này không có giá trị.

+ 4 là: Biên bản vi phạm hành chính lập ngày 13/9/2017 đến ngày 19/10/2017 UBND tỉnh mới ban hành QĐ xử phạt vi phạm hành chính số 2615/QĐ-XPVPHC là quá hạn 07 ngày, vi phạm khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính về thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm (30 ngày kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính).

+ 5 là: Tờ trình số 706/TTr-STNMT ngày 26/9/2017 đến ngày 19/10/2017 mới ban hành QĐ xử phạt vi phạm hành chính là quá hạn 07 ngày.

+ 6 là: Về kết quả xét nghiệm nước thải:

Theo kết luận mẫu:

	Kết quả của COSHET	QCVN 01-MT:2015/BTNMT	Kết luận của Thanh tra tỉnh	Luật định
TSS	105	100	Vượt 1,17 lần	1,05 lần
BOD ₅	109	50	Vượt 2,42 lần	2,18 lần

- Theo Công ty TNHH Cao su Lộc An, với kết quả đo đạc xác định của Trung tâm COSHET thì cách tính:

$$\text{TSS}^{**} = 105\text{mg/l} : 100 = 1,05 \text{ (tương đương vượt 1,05 lần)}$$

$$\text{BOD}_5^{**} = 109\text{mg/l} : 50 = 2,18 \text{ (tương đương vượt 2,18 lần)}$$

Là đúng theo quy định pháp luật, chứ không phải 1,17 lần và 2,42 lần như cách tính của Thanh tra tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính như trên.

+ 7 là: Việc xác định khối lượng nước thải từ 100m³/ngày đến 200m³/ngày; xác định 15 tấn/ngày đối với mủ nước; 5-7 tấn/ngày đối với mủ tạp là không đúng.

+ 8 là: Việc xử phạt tăng thêm 25.000.000 đồng là trái pháp luật.

Nên công ty TNHH Cao su Lộc An kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm, xử hủy Quyết định 2615/QĐ-XPVPHC của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước nêu trên.

Sau khi xét xử sơ thẩm (án sơ thẩm xử ngày 21/3/2019), đến ngày 12/9/2019 thì Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước có Quyết định số 01/2019/QĐ-PS cho Công ty TNHH Cao su Lộc An phá sản (cho phá sản sau khi án sơ thẩm xử 06 tháng).

Ở giai đoạn phúc thẩm, người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Công ty TNHH Cao su Lộc An có đơn xin xét xử vắng mặt, nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Công ty TNHH Cao su Lộc An.

Đối với Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước, Tòa án đã triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước vẫn vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH Cao su Lộc An, giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của Công ty TNHH Cao su Lộc An (hiện nay Công ty đã phá sản, nên chuyển giao quyền và nghĩa vụ cho những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của công ty) được làm trong hạn luật định, nên kháng cáo hợp lệ.

Xét về người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Công ty TNHH Cao su Lộc An thì thấy: Công ty TNHH Cao su Lộc An được Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh cho phá sản, nên xác định người đứng ra thành lập công ty (ông Nguyễn Văn Mừng) là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Công ty TNHH Cao su Lộc An.

[2] Xét về nội dung vụ án thì thấy:

Theo đơn kháng cáo của Công ty TNHH Cao su Lộc An cho rằng khi lập biên bản kiểm tra thì không có Trung tâm COSHET, nhưng biên bản lấy mẫu nước thải ngày 02/8/2017 thì có đại diện cho Trung tâm COSHET. Biên bản lấy mẫu nước thải phần đầu ghi lúc 14 giờ, nhưng phần cuối ghi lập xong lúc 11 giờ cùng ngày 02/8/2017 là có mâu thuẫn về thời gian lập và lấy mẫu nước thải. Việc anh Trương Đức Thiện, người phụ trách nước thải của công ty có khai nhưng đoàn kiểm tra không dựa vào kết quả sản phẩm để đánh giá (xác định) mà nghe theo lời trình bày của anh Thiện để xác định là không có căn cứ. Vấn đề này HĐXX xét thấy như sau:

- Việc thành lập đoàn kiểm tra không có thành phần Trung tâm COSHET, nhưng khi lấy mẫu thì đoàn kiểm tra có mời Trung tâm COSHET tham gia lấy mẫu, việc lấy mẫu vào lúc 11 giờ sáng ngày 02/8/2017 nhưng phần đầu biên bản ghi lúc 14 giờ là không đúng thực tế, tuy nhiên việc lập biên bản có sai sót trong ghi chép về thời gian không làm ảnh hưởng hay thay đổi nội dung vụ việc, nên không coi đây là vi phạm nghiêm trọng thủ tục lấy mẫu.

- Xét về kết luận khối lượng nước thải: theo lời khai của anh Trương Đức Thiện, người phụ trách nước thải của Công ty TNHH Cao su Lộc An có khai tại biên bản kiểm tra ngày 02/8/2017 là công ty sản xuất 15 tấn sản phẩm/ngày đối với mủ nước; và 5-7 tấn sản phẩm/ngày đối với mủ tạp. Anh Thiện tham gia ký vào biên bản kiểm tra với tư cách gì, có phải đại diện cho công ty hay không, lời khai như trên của anh Thiện có đáng tin cậy hay không, nếu tính khối lượng nước thải để xử lý thì cần phải xác định lại khối lượng sản phẩm (hàng hóa thành phẩm) để

tính khối lượng nước thải. Vấn đề này đoàn kiểm tra chưa xác định, chưa làm rõ mà dựa vào lời khai của anh Thiện để kết luận về khối lượng nước thải là chưa có cơ sở.

- Về kết quả kiểm định theo mẫu nước thải: theo kết luận của Trung tâm COSHET cho rằng theo mẫu nước thải, chỉ số TSS = 105. Theo QCVN01-MT:2015-BTNMT cho phép tiêu chuẩn là 100. Nếu tính theo chỉ số cho phép tiêu chuẩn bằng 100 thì tỷ lệ vượt bằng $105 : 100 = 1,05$ lần chứ không phải vượt 1,17 lần; Tương tự như trên, chỉ số BOD₅ có kết quả đo đặc là 109. Nếu tính theo chỉ số cho phép tiêu chuẩn bằng 50 thì tỷ lệ vượt bằng $109 : 50 = 2,18$ lần chứ không đến 2,42 lần theo như kết luận tại Quyết định xử phạt số 2615/QĐ-XPVPHC.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, theo kháng cáo của Công ty TNHH Cao su Lộc An, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có đề nghị Trung tâm COSHET giải tích theo “Kết quả khảo sát đo đặc môi trường” số 11-08/17/KQPT ngày 09/8/2017 của Trung tâm COSHET thì Trung tâm COSHET có văn bản số 26/CVCOSHET2022 ngày 25/8/2022 cho rằng không xác định được cách tính chỉ số TSS, BOD₅ theo cách tính của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước và cách tính của Công ty TNHH Cao su Lộc An thì cách tính nào là đúng.

- Do Trung tâm COSHET không kết luận được cách tính chỉ số TSS, BOD₅ Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước và cách tính của Công ty TNHH Cao su Lộc An thì cách tính nào là đúng. Nếu như tính theo QCVN01-MT:2015-BTNMT cho phép tiêu chuẩn chỉ số TSS = 100, BOD₅ = 50 thì chỉ số mẫu nước thải của Công ty TNHH Cao su Lộc An có: TSS vượt tiêu chuẩn 1,05 lần; BOD₅ vượt tiêu chuẩn 2,18 lần, là còn trong giới hạn QCVN01-MT:2015-BTNMT cho phép. Mặt khác, theo quyết định xử phạt số 2615/QĐ-XPVPHC cũng ghi sai tên của công ty bị xử phạt vi phạm là Công ty TNHH MTV Cao su Lộc An (tên đúng là Công ty TNHH Cao su Lộc An).

- Do Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước xác định không đúng tên công ty vi phạm, chưa xác minh làm rõ các vấn đề như nhận định trên, mà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên là chưa có căn cứ, nên cần phải hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước.

- Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

- Chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH Cao su Lộc An.

Sửa bản án sơ thẩm.

[2] Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 3, khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 157; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 1 Điều 6; khoản 3 Điều 38; các Điều 56, 57, 58; khoản 1 Điều 66; Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012; Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013; Các Điều 5, 6, 7; điểm h khoản 3, khoản 7, khoản 9 Điều 13; khoản 3 Điều 48 Nghị định 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016

của Chính phủ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công ty TNHH Cao su Lộc An (nay do ông Nguyễn Văn Mừng kế thừa quyền và nghĩa vụ của công ty).

- Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường số 2615/QĐ-XPVPHC ngày 19/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước đối với Công ty TNHH cao su Lộc An.

- Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

- Công ty TNHH cao su Lộc An không phải nộp án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả cho Công ty TNHH cao su Lộc An (nay do ông Nguyễn Văn Mừng kế thừa quyền và nghĩa vụ của công ty) số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai số 015133 ngày 25 tháng 9 năm 2018; và 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai số 015191 ngày 01/4/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/9/2022.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Bình Phước (1);
- VKSND tỉnh Bình Phước (1);
- Đường sự;
- Cục THA DS tỉnh Bình Phước (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (2) (NĐT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Chánh Trung